

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI**Kỳ thi:** Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B2) **Phòng thi:** B1.301**Môn thi:** Kỹ năng viết**Ca thi:** 9h45**Ngày thi:** 08/11/2021

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Số tờ	Ký tên	Ghi chú
1	TA0071	Nguyễn Đức Cường	26/04/1997			
2	TA0072	Lê Đức Anh	03/10/1998			
3	TA0073	Nguyễn Thị Hà Thu	05/10/1997			
4	TA0074	Đặng Minh Tâm	27/12/1999			
5	TA0075	Nguyễn Thị Huyền	09/05/1997			
6	TA0076	Hoàng Thị Hồng Anh	08/03/1998			
7	TA0077	Trần Nguyễn Thu Trang	23/06/1998			
8	TA0078	Hoàng Trọng Đạt	19/05/1999			
9	TA0079	Lưu Minh Trang	07/04/1999			
10	TA0080	Nguyễn Công Khánh	12/5/1997			
11	TA0081	Trần Nhật Tân	13/10/1999			

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....

Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất*(ký ghi rõ họ tên)***Cán bộ coi thi thứ hai***(ký ghi rõ họ tên)*